SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-10-13T15:07:41+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 40 /2026/QĐ-UBND	*Nghệ An, ngày 13 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 188/2026/NĐ-CP ngày 27/5/2026 của Chính phủ quy định chính sách cho học sinh trường phổ thông nội trú và trường phổ thông nội trú các xã biên giới đất liền;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3356/TTr-SGD&ĐT ngày 10/9/2026 và Báo cáo số 3834/BC-SGD&ĐT ngày 02/10/2026; ý kiến thành viên UBND tỉnh thống nhất trên hệ thống Oficce;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh học tại các trường phổ thông nội trú trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh học tại các trường phổ thông nội trú trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

b) Các trường phổ thông nội trú và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú

1. Danh mục Quần áo đồng phục và học phẩm trang cấp hàng năm

TT	Tên đồ dùng cá nhân, học phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	
			Tiểu học	THCS
1	Quần áo đồng phục mùa đông	Bộ	01	01
2	Quần áo đồng phục mùa hè	Bộ	01	01
3	Giày học thể thao	Đôi	01	01
4	Cặp học sinh hoặc balo học sinh	Cái	01	01
5	Vở viết	Quyển	20	30
6	Bút bi/bút kim	Cái	20	25
7	Bút mực	Cái	02	02
8	Hộp ống mực xanh bơm sẵn (loại 10-12 ống)	Hộp	01	01
9	Bút chì	Cái	04	04
10	Gọt bút chì	Cái	02	02
11	Bộ dụng cụ toán học (compa, ê ke vuông cân, ê ke góc, thước đo độ)	Bộ	01	01
12	Thước kẻ	Cái	02	02
13	Tẩy	Cái	02	02
14	Hộp đựng đồ dùng học tập	Cái	01	01
15	Giấy kiểm tra	Tập	02	04
16	Bảng con	Cái	01	
17	Bút viết bảng	Cái	06	
18	Khăn lau bảng	Cái	02	
19	Đất nặn	Hộp	02	
20	Giấy màu thủ công (12 màu/tập)	Tập	01	02
21	Kéo cắt	Cái	01	01
22	Hồ dán	Thỏi	02	02
23	Giấy vẽ hoặc vở tập vẽ	Tờ (quyển)	20 (4)	20
24	Hộp bút màu hoặc màu nước	Hộp	01	01

2. Danh mục đồ dùng cá nhân trang cấp một lần

TT	Tên đồ dùng cá nhân, học phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
1	Chăn mùa đông	Cái	01
2	Chăn mùa hè	Cái	01
3	Màn tuyn cá nhân	Cái	01

TT	Tên đồ dùng cá nhân, học phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
4	Chiếu đơn	Cái	01
5	Gối bông (vỏ và lõi)	Cái	01
6	Rương hoặc thùng đựng quần áo cá nhân	Cái	01
7	Nilon đi mưa hoặc ô	Cái	01
8	Bình nước cá nhân (giữ nhiệt)	Cái	01
9	Dép đi trong nhà	Đôi	01
10	Chậu giặt	Cái	01
11	Khăn tắm	Cái	01
12	Xà phòng tắm, rửa	Bánh	02
13	Khăn mặt cá nhân; bàn chải, kem đánh răng	Bộ	01
14	Bột giặt (400g)	Gói	02
15	Ghế nhựa lùn vuông	Cái	01
16	Móc treo đồ	Cái	10

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Kiểm tra việc mua sắm, quản lý, cấp phát đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh tại các trường phổ thông nội trú theo quy định.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện chính sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường có trường phổ thông nội trú

a) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này đối với các trường phổ thông nội trú thuộc phạm vi quản lý.

b) Hằng năm, căn cứ kế hoạch tuyển sinh và số lượng học sinh thực tế của các trường phổ thông nội trú thuộc phạm vi quản lý, tổng hợp, lập và phê duyệt dự toán kinh phí; bố trí, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Tổ chức kiểm tra việc mua sắm, quản lý, cấp phát đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh tại các trường phổ thông nội trú thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

4. Trường phổ thông nội trú trên địa bàn tỉnh

a) Hằng năm, căn cứ số lượng học sinh và nhu cầu thực tế, lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm theo quy định của pháp luật, báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp để tổng hợp, gửi cơ quan tài chính cùng cấp làm căn cứ xác định và bố trí dự toán kinh phí năm kế hoạch.

b) Căn cứ danh mục, số lượng quy định tại Điều 2 Quyết định này, quy định pháp luật về đấu thầu, các quy định pháp luật khác có liên quan, tổ chức mua sắm đồ dùng cá nhân, học phẩm để trang cấp cho học sinh phù hợp với tình hình, nhu cầu thực tế của nhà trường, bảo đảm không vượt quá mức kinh phí tối đa được cấp theo định mức quy định tại Nghị định số 188/2026/NĐ-CP ngày 27/5/2026 của Chính phủ.

c) Thực hiện việc lập, quản lý, lưu trữ sổ sách, hồ sơ theo dõi cấp phát; công khai việc thực hiện chế độ trang cấp đến học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30/10/2026.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài Chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, PPCVP VX UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH Nghệ An, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Thái Văn Thành